TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 501/2026/HSST
Ngày 18 tháng 8 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Trần Việt Hùng**

Các hội thẩm nhân dân: Bà **Lưu Thị Kim Hiền.**

Bà **Dương Thị Diễm.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Phương Thảo** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Hoàng Thị Hoài** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2026, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân Khu vực 1 - thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 432/2026/TLST – HS, ngày 03 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 858/2026/QĐXXST – HS ngày 24 tháng 7 năm 2026; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 1604/TB-TA ngày 07 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn Q -** Giới tính: Nam; sinh năm: 1997; Nơi thường trú: Thôn L, xã V, tỉnh T; Nơi ở: Không nơi ở cố định; Căn cước công dân số: 0380970*****; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn T - sinh năm 1973; Họ và tên mẹ: Phạm Thị T - sinh năm 1973. Theo danh chỉ bản số 544 lập ngày 16/4/2026 của PC11A - Công an thành phố Hà Nội thì Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Bản án số 01/HSST ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2017. Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 22/7/2019. Nộp án phí ngày 19/3/2018. Đã xoá án tích.

+ Bản án số 46/HSPT ngày 18/8/2021 Tòa án nhân dân tỉnh H xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đối với hình phạt tội Trộm cắp tài sản của bản án sơ thẩm số 27/HSST ngày 16/6/2021 của Toà án nhân dân thị xã M. Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tại Bản án sơ thẩm số 27/HSST ngày 16/6/2021 của Toà án nhân dân thị xã M, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2021. Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 12/5/2023. Nộp án phí ngày 21/01/2022. Đã xoá án tích.

+ Năm 2024 Công an phường B lập hồ sơ Cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Nguyễn Văn Q đang nằm trong diện quản lý sau cai nghiện tại địa phương theo Quyết định số 784 ngày 13/01/2026 của UBND xã V, tỉnh T.

Tạm giữ: 07/4/2026 – Tạm giam: 16/4/2026

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt lại như sau:

Vào khoảng 17h00 ngày 05/04/2026 bà Lê Thị Đ (sinh năm: 1965; Nơi cư trú: Số 1109 đường H, phường H, thành phố H) đến Công an phường Hồng Hà, Thành phố Hà Nội, trình báo về việc: Khoảng 22h15 ngày 04/04/2026 Nguyễn Văn Q (sinh năm: 27/6/1997, Nơi thường trú: Thôn L, xã V, tỉnh T) và Hà Huy T (sinh năm: 1982; Nơi thường trú: Khu 1, xã Đ T, tỉnh P) vào thuê nhà trọ qua đêm tại Phòng số 6 Tầng 3 số nhà 1109, đường H, phường H, thành phố H do bà Lê Thị Đ làm chủ. Đến 12h15 ngày 05/04/2026, Q trả phòng đi về trước. Đến 14h30 phút cùng ngày bà Đ lên nhắc T trả phòng thì phát hiện T nằm ngửa trên giường không động đậy, gọi không dậy nên bà Đ gọi chồng là ông Nguyễn Văn D(sinh năm: 1959; Nơi thường trú: Số 1109 đường Hồng Hà, phường Hồng Hà, Thành phố Hà Nội) và 02 nam thanh niên đi ngoài đường vào đưa T vào bệnh viện 108 cấp cứu nhưng T đã tử vong trước khi vào viện.

Khi dọn phòng bà Đ tìm thấy 02 giấy chấp hành xong Quyết định cai nghiện của Hà Huy T nên đã mang vào bệnh viện 108 giao nộp.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Q gồm:

- 01(một) lọ nước cất, 01(một) lắp nhựa đậy lắp kim tiêm (BL 144a)

Ngày 07/04/2026, Nguyễn Văn Q biết Hà Huy T đã tử vong tại nhà trọ vào ngày 05/4/2026 nên đã đến Công an phường H Hđầu thú.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Q khai nhận: Q là đối tượng nghiện ma túy Heroine từ năm 2016. Ngày 10/01/2026, Q chấp hành xong Quyết định cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện số 3 (phường Tùng Thiện, Thành phố Hà Nội). Khoảng 20h ngày 04/4/2026, do có nhu cầu sử dụng ma túy Q đi bộ đến khu vực chợ Long Biên, phường Hồng Hà, Thành phố Hà Nội, để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Q gặp một người đàn ông không quen biết và nhờ mua hộ 300.000 đồng ma túy Heroine, người đàn ông này đồng ý. Sau khi nhận tiền của Q người đàn ông đi mua ma túy ở đâu Q không rõ. Một lúc sau, người đàn ông này quay lại và đưa cho Q một gói nylon màu trắng và nói với Q bên trong là ma túy Heroine. Q cầm gói ma túy Heroine cầm trên tay và đi bộ đến hiệu thuốc số 218 Phúc Tân, phường Hồng Hà, Thành phố Hà Nội, để mua kim tiêm, nước cất mục đích để sử dụng ma túy. Khi Q đang đi bộ trên đường H Hthì gặp Hà Huy T là bạn trước đây ở cùng trong Trung tâm cai nghiện ma túy. Q và T tiếp tục đi bộ trên đường Hồng Hà, khi đến nhà trọ số 1109 đường Hồng Hà, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội, thì Q và T cùng vào để thuê phòng nghỉ. T trả trước cho chủ nhà trọ số tiền 100.000 đồng. Khi lên phòng thì Q và T mỗi người nằm một giường. Sau đó, Q thấy T tự lấy ma túy Heroine đang để trong túi quần của T rồi cho vào một ống xilanh pha cùng nước cất để sử dụng. T sử dụng ma túy bằng hình thức tiêm ma túy vào tay trái, chích ma túy xong T đắp chăn đi ngủ. Khoảng 30 phút sau do lên cơn thèm ma túy nên Q đã lấy số ma túy lúc chiều mua được ra sử dụng bằng hình thức tiêm trực tiếp vào tay trái, xong Q cũng nằm ngủ. Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 05/4/2026, Q đi ra khỏi phòng để mua nước uống thì vẫn thấy T đang nằm trong tư thế đắp chăn qua đầu. Đến khoảng 12h15 phút cùng ngày Q rời khỏi phòng trọ thì vẫn thấy T đang nằm ngủ nên không gọi dậy. Q không biết việc T đã tử vong.

Tiến hành test nhanh ma túy đối với Nguyễn Văn Q kết quả: Dương tính. Ngày 07/4/2026, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Nội ra Quyết định trưng cầu giám định số 15001/QĐ-VPCQCSĐT trưng cầu Trung tâm pháp y - sở y tế Hà Nội trưng cầu giám định nước tiểu giám định chất ma tuý trong mẫu nước tiểu. Ngày 09/4/2026, Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội có kết luận số 460/KLGĐĐC- TTPY như sau: mẫu nước tiểu vụ Nguyễn Văn Q giám định có tìm thấy chất ma tuý là Morphine. (BL 93-94).

Cơ quan điều tra đã dẫn giải Nguyễn Văn Q đến địa điểm mà Q đã mua ma tuý. Tuy nhiên không xác định được đối tượng bán ma tuý cho Q nên không có căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra đã dẫn giải Nguyễn Văn Q đến nơi đã mua kim tiêm và nước cất. Qua dẫn giải xác định Q mua tại nhà thuốc Minh Hiền, địa chỉ 218 Phúc Tân, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội. Xét thấy nhà thuốc không biết việc Q mua kim tiêm, nước cất về để sử dụng ma tuý nên không có căn cứ để xử lý.

Ngày 06/4/2026 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hà Nội ra Quyết định trưng cầu giám định số 15002/QĐ-VPCQCSĐT trưng cầu Phòng PC09 - Công an Thành phố Hà Nội giám định nguyên nhân tử vong của tử thi Hà Huy T. Ngày 06/5/2026, có kết luận giám định số 4175/KLGĐTT-KTHS đối với Hà Huy T xác định các kết quả chính: Nếp khuỷu tay hai bên có vết thủng da dạng tiêm, rỉ máu. Ngoài ra trên cơ thể không phát hiện dấu vết nghi vấn do ngoại lực tác động; Xương hộp sọ không tổn thương. Tổ chức não không chảy máu, không dập nát. Các mạch máu sung huyết; Khung xương lồng ngực hai bên không tổn thương. Tim, phổi sung huyết, có các điểm xuất huyết. Các tạng khác không tổn thương; Trong mẫu máu của nạn nhân tìm thấy các chất ma túy: Morphin, Codein và hoạt chất chuyển hóa của Heroin là 6MAM; Trong mẫu máu của nạn nhân không tìm thấy Ethanol và các chất độc đã nêu; Kết quả giám định mô bệnh học: Hình ảnh thiểu dưỡng cơ tim; Chảy máu phổi; Viêm gan mạn tính; Các tạng sung huyết. **Kết luận nguyên nhân chết**: chết do sốc ma tuý.

T đã chết, không ghi được lời khai của T, không có nhân chứng nào khác, căn cứ vào lời khai của Nguyễn Văn Q và các tài liệu có trong hồ sơ xác định Q và T không có dấu hiệu của việc rủ nhau sử dụng ma tuý. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý (BL: 95-96)

Đối với bà Lê Thị Đ xác định: Bà Lê Thị Đ không biết việc Nguyễn Văn Q và Hà Huy T vào thuê phòng là để sử dụng ma tuý. Vì vậy không có căn cứ để xử lý bà Lê Thị Đ và chồng là ông Nguyễn Văn Dũng.

Tại bản Cáo trạng số 217/CT-VKSHN-KV1 ngày 23/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tham gia phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, qua xét hỏi, thẩm vấn tại phiên toà, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q mức án từ 30 tháng tù đến 34 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) lọ nước cất bằng thủy tinh đã qua sử dụng, 01(một) nắp bằng nhựa đậy kim tiêm đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn Q nhất trí với bản luận tội, bị cáo nhận tội, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa qua xét hỏi và tranh luận bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận là: Nguyễn Văn Q là đối tượng đang trong diện quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú theo Quyết định số 784 ngày 13/01/2026 của UBND xã Vạn Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Tuy nhiên vào ngày 04/4/2026, tại phòng số 6 tầng 3 nhà 1109 Hồng Hà, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn Q lại tiếp tục sử dụng ma túy. Qua kiểm tra, xác định Nguyễn Văn Q dương tính với ma túy. Như vậy trong thời gian quản lý sau cai nghiện Q vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy loại Morphine. Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho các tệ nạn buôn bán ma túy ngày càng phát triển. Mặc dù biết rõ tác hại của ma túy nhưng bị cáo coi thường pháp luật, cố tình thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức

hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo mới có tác dụng đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[3] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú – đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có điều kiện để thi hành nên không áp dụng.

[5] Về xử lý vật chứng: 01(một) lọ nước cất bằng thủy tinh đã qua sử dụng, 01(một) nắp bằng nhựa đậy kim tiêm đã qua sử dụng là công cụ để sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu tiêu huỷ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46, Điều 47 Bộ Luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Áp dụng Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý"

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Q 30 (Ba mươi) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2026.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

***Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) lọ nước cất bằng thủy tinh đã qua sử dụng, 01(một) nắp bằng nhựa đậy kim tiêm đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Kho vật chứng Phân trại Tạm giam Nghĩa

Đô thuộc Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17 tháng 8 năm 2026.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND Khu vực 1 – Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- CC Thi hành án DS Khu vực 1 – Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; VP/TA

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Việt Hùng